

Số: 6/2025/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 01 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Y tế tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BYT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 01/TTr-SYT ngày 01 tháng 7 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Phú Thọ.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Sở Y tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

2. Sở Y tế chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế.

3. Sở Y tế có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế bao gồm: y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; bà mẹ, trẻ em; dân số; phòng, chống tệ nạn xã hội (không bao gồm cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma

túy); quản lý, sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em; bảo trợ xã hội; y, dược cổ truyền; dược, mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; thiết bị y tế; bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Dự thảo kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về phát triển ngành, lĩnh vực trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế;

c) Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế; dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế;

d) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực y tế thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

đ) Dự thảo quyết định phân cấp, ủy quyền các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Y tế theo quy định của pháp luật.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo phân công.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các văn bản khác về lĩnh vực y tế sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Y tế.

4. Tổ chức thực hiện việc thẩm định, cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, giấy xác nhận thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế theo phân công, phân cấp và theo quy định của pháp luật. Thực hiện quản lý, giám sát chất lượng của các dịch vụ, sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Y tế theo quy định của pháp luật.

5. Về y tế dự phòng:

a) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật; quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phòng, chống các bệnh truyền nhiễm và HIV/AIDS, bệnh không lây nhiễm, bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích; xác định tình trạng nghiện ma túy, dự phòng và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện, các chất ma túy khác; sức khỏe môi trường, sức khỏe trường học, vệ sinh và sức khỏe lao động; dinh dưỡng cộng đồng; quản lý chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế; quản lý hoá chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện giám sát bệnh truyền nhiễm và HIV/AIDS, bệnh không lây nhiễm, bệnh chưa rõ nguyên nhân, các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, các vấn đề y tế công cộng khác; phát hiện sớm và xử lý các bệnh truyền nhiễm gây dịch; thực hiện thông báo tình hình dịch theo quy định của pháp luật; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố dịch và công bố hết dịch theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện hoạt động tiêm chủng vắc xin và sử dụng sinh phẩm y tế cho các đối tượng theo quy định của pháp luật; tổ chức tiếp nhận hồ sơ, thực hiện đăng tải thông tin về cơ sở đã công bố đủ điều kiện tiêm chủng trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế theo quy định của pháp luật;

d) Công bố, công bố lại cơ sở đủ điều kiện, đình chỉ, hủy bỏ hồ sơ công bố cơ sở đủ điều kiện hoạt động điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật; đăng tải danh sách các cơ sở đã tự công bố đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I và cấp II trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế theo quy định của pháp luật;

đ) Quản lý, hướng dẫn và tổ chức thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động tại cơ sở lao động; đánh giá, kiểm soát, quản lý các yếu tố có hại sức khỏe tại nơi làm việc; xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động quan trắc môi trường lao động, công bố tổ chức quan trắc môi trường lao động đủ điều kiện hoạt động và tổ chức quan trắc môi trường bị đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật; tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt và kiểm tra, giám sát thực hiện theo quy định;

e) Hướng dẫn theo thẩm quyền công tác quản lý vệ sinh lao động, khám sức khỏe người lao động, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, quản lý sức khỏe người lao động tại nơi làm việc; quản lý về công tác huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận chuyên môn về y tế lao động, huấn luyện sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật;

g) Đầu mối về công tác phòng chống tác hại của thuốc lá, phòng chống tác hại của rượu, bia theo quy định của pháp luật.

6. Về khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; giám định y khoa, giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

a) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy định chuyên môn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, giám định y khoa, giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần theo phân cấp quản lý và theo quy định của pháp luật;

b) Thẩm định, xếp cấp chuyên môn kỹ thuật đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và phê duyệt danh mục kỹ thuật được thực hiện tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền theo phân cấp và theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn về chuyên môn và thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ thuộc diện quản lý theo quy định.

7. Về bà mẹ, trẻ em:

a) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, chính sách, chương trình, kế hoạch, mục tiêu quốc gia, chỉ tiêu về bà mẹ, trẻ em; các quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, dịch vụ bảo vệ trẻ em;

b) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản; tư vấn, dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ, trẻ em; tư vấn, sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh; mô hình, dự án về bảo vệ bà mẹ, trẻ em; Tháng hành động vì trẻ em; sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em;

c) Điều phối thực hiện quyền trẻ em phù hợp với đặc điểm, điều kiện của địa phương; đề xuất việc bố trí, vận động nguồn lực bảo đảm thực hiện quyền của trẻ em và bảo vệ trẻ em tại địa phương; tổ chức, quản lý hoạt động của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em theo thẩm quyền; hỗ trợ, can thiệp đối với trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt;

d) Theo dõi, đánh giá việc thực hiện các quyền trẻ em theo quy định của pháp luật; đề xuất việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em khi địa phương xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng báo cáo hằng năm hoặc đột xuất về việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em của địa phương.

8. Về dân số:

a) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, chính sách, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, mô hình, hệ thống mục tiêu, chỉ tiêu về dân số; quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dịch vụ trong lĩnh vực dân số;

b) Thực hiện công tác quản lý nhà nước về quy mô, cơ cấu, chất lượng dân số trên địa bàn. Tham mưu các giải pháp nhằm điều chỉnh quy mô dân số phù hợp, kiểm soát tỷ số giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng dân số và thích ứng với già hóa dân số;

c) Chủ trì, phối hợp liên ngành trong công tác dân số; lồng ghép nội dung về dân số - phát triển trong xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

9. Về bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội:

a) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chương trình, kế hoạch về trợ giúp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội, hỗ trợ chi phí mai táng, công tác xã hội, công tác người cao tuổi, công tác người khuyết tật và các trợ giúp xã hội khác;

b) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chương trình, kế hoạch về phòng, chống tệ nạn mại dâm và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán;

c) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về trợ giúp xã hội khẩn cấp trong việc khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh hoặc các lý do bất khả kháng khác;

d) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định về điều kiện, thủ tục thành lập và đăng ký, cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở chăm sóc người khuyết tật theo quy định của pháp luật;

đ) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc tại cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật;

e) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc sàng lọc dấu hiệu bị mua bán đối với người lao động; việc tiếp nhận và thực hiện biện pháp hỗ trợ y tế, hỗ trợ tâm lý đối với nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán hòa nhập cộng đồng;

g) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện lồng ghép nội dung phòng, chống tệ nạn mại dâm, mua bán người vào chương trình phòng, chống tệ nạn xã hội, bảo vệ trẻ em, chương trình vì sự tiến bộ của phụ nữ và chương trình khác về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

10. Về y, dược cổ truyền:

a) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật về kế thừa, bảo tồn, phát triển, hiện đại hóa y, dược cổ truyền; quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về y, dược cổ truyền; kết hợp y, dược cổ truyền với y, dược hiện đại;

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai các biện pháp bảo tồn, khai thác, sử dụng hợp lý và bền vững nguồn dược liệu, phát triển vùng nuôi trồng dược liệu.

11. Về dược và mỹ phẩm:

a) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dược, mỹ phẩm; bộ tiêu chuẩn quốc gia về thuốc;

b) Thực hiện quản lý về chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc; đình chỉ lưu hành, thu hồi thuốc, nguyên liệu làm thuốc; kiểm tra giám sát việc thu hồi, xử lý thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

c) Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện đấu thầu, mua thuốc theo quy định của pháp luật và triển khai các giải pháp cung ứng thuốc phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa;

d) Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện hoạt động được lâm sàng bảo đảm an toàn, hiệu quả theo quy định của pháp luật.

12. Về an toàn thực phẩm:

a) Chủ trì, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm đặc thù của địa phương thuộc ngành y tế quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quản lý an toàn thực phẩm, điều tra, xử lý các vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn; giám sát, kiểm tra điều kiện bảo đảm an toàn đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, thức ăn đường phố, cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn và các đối tượng theo phân cấp quản lý.

13. Về thiết bị y tế và công trình y tế:

a) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý thiết bị y tế và công trình y tế trên địa bàn tỉnh;

b) Đăng tải công khai các thông tin về thiết bị y tế, về cơ sở sản xuất, kinh doanh thiết bị y tế trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

14. Về bảo hiểm y tế:

a) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền;

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội ở địa phương thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh.

15. Về đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực y tế:

a) Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành chế độ khuyến khích phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh và ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý;

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế và các chế độ, chính sách phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh;

c) Quản lý cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, đội ngũ giảng viên và các chương trình, tài liệu bồi dưỡng công chức, viên chức, người lao động theo thẩm quyền.

16. Về truyền thông, cung cấp thông tin y tế:

a) Thực hiện truyền thông vận động, huy động sự ủng hộ của cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và sự chủ động tham gia của người dân về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn;

b) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe cho người dân; công tác giáo dục y đức, y nghiệp và phong trào thi đua yêu nước, học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, nhân viên y tế trên địa bàn;

c) Đầu mối thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, quản lý thông tin về lĩnh vực y tế theo thẩm quyền; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xử lý khủng hoảng truyền thông về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý tại địa phương; thực hiện quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin về lĩnh vực y tế theo quy định.

17. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em theo quy định; quản lý nhà nước theo thẩm quyền đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội, hiệp hội và tổ chức phi chính phủ tham gia hoạt động trong lĩnh vực y tế ở địa phương theo quy định của pháp luật.

18. Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết các thủ tục hành chính theo phân công, phân cấp, ủy quyền của cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

19. Kiểm tra và xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

20. Triển khai thực hiện các nội dung cải cách hành chính trong lĩnh vực y tế theo mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của chương trình cải cách hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh.

21. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y tế theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

22. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực y tế đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và đơn vị liên quan.

23. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; xây dựng, quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử; xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật.

24. Tổ chức thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

25. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng; phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục thuộc Sở (nếu có) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở.

26. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá chất lượng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế theo quy định của pháp luật và theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

27. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực.

28. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

29. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế.

30. Thường trực cho tổ chức phối hợp liên ngành của tỉnh theo ngành, lĩnh vực phụ trách; thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp, ủy quyền và các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Sở Y tế

a) Lãnh đạo Sở Y tế gồm Giám đốc và các Phó Giám đốc;

b) Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước của Sở theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở, giúp Giám đốc Sở thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Sở phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm thay Giám đốc Sở điều hành các hoạt động của Sở.

2. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở Y tế:

- (1) Văn phòng;
- (2) Phòng Tổ chức cán bộ;
- (3) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- (4) Phòng Nghiệp vụ Y;
- (5) Phòng Nghiệp vụ Dược;
- (6) Phòng Bảo hiểm y tế và Công nghệ thông tin;
- (7) Phòng Bảo trợ xã hội và Phòng, chống tệ nạn xã hội;
- (8) Phòng Quản lý giám sát chất lượng y tế.

3. Các Chi cục trực thuộc Sở Y tế:

- (1) Chi cục Dân số tỉnh Phú Thọ;
- (2) Chi cục An toàn thực phẩm tỉnh Phú Thọ;

4. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế:

- (1) Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Thọ;
- (2) Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Phú Thọ;
- (3) Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Phú Thọ;
- (4) Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ;
- (5) Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Phú Thọ;
- (6) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ;
- (7) Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ;
- (8) Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Phú Thọ;
- (9) Bệnh viện Mắt tỉnh Phú Thọ;
- (10) Bệnh viện Phổi tỉnh Phú Thọ;
- (11) Bệnh viện Tâm thần tỉnh Phú Thọ;
- (12) Bệnh viện Đa khoa khu vực Phú Thọ;
- (13) Bệnh viện Xây dựng Việt Trì;
- (14) Trung tâm Trợ giúp xã hội Phú Thọ;
- (15) Trung tâm Y tế khu vực Việt Trì;
- (16) Trung tâm Y tế khu vực Tam Nông;
- (17) Trung tâm Y tế khu vực Thanh Thủy;
- (18) Trung tâm Y tế khu vực Thanh Sơn;
- (19) Trung tâm Y tế khu vực Tân Sơn;
- (20) Trung tâm Y tế khu vực Yên Lập;
- (21) Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Khê;
- (22) Trung tâm Y tế khu vực Thanh Ba;
- (23) Trung tâm Y tế khu vực Hạ Hòa;
- (24) Trung tâm Y tế khu vực Đoan Hùng;
- (25) Trung tâm Y tế khu vực Phù Ninh;
- (26) Trung tâm Y tế khu vực Lâm Thao;
- (27) Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Phúc;
- (28) Bệnh viện Đa khoa Phúc Yên;
- (29) Bệnh viện Sản Nhi Vĩnh Phúc;
- (30) Bệnh viện Y Dược cổ truyền Vĩnh Phúc;
- (31) Bệnh viện Phục hồi chức năng Vĩnh Phúc;
- (32) Bệnh viện Giao thông Vĩnh Phúc;

- (33) Bệnh viện Tâm thần Vĩnh Phúc;
- (34) Trung tâm Công tác xã hội Vĩnh Phúc;
- (35) Trung tâm Nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần Vĩnh Phúc;
- (36) Trung tâm Y tế khu vực Vĩnh Yên;
- (37) Trung tâm Y tế khu vực Phúc Yên;
- (38) Trung tâm Y tế khu vực Vĩnh Tường;
- (39) Trung tâm Y tế khu vực Yên Lạc;
- (40) Trung tâm Y tế khu vực Bình Xuyên;
- (41) Trung tâm Y tế khu vực Tam Đảo;
- (42) Trung tâm Y tế khu vực Tam Dương;
- (43) Trung tâm Y tế khu vực Sông Lô;
- (44) Trung tâm Y tế khu vực Lập Thạch;
- (45) Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình;
- (46) Bệnh viện Y học cổ truyền Hòa Bình;
- (47) Trung tâm Công tác xã hội Hòa Bình;
- (48) Trường Trung cấp Y tế Hòa Bình;
- (49) Trung tâm Y tế khu vực Hòa Bình;
- (50) Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc;
- (51) Trung tâm Y tế khu vực Đà Bắc;
- (52) Trung tâm Y tế khu vực Mai Châu;
- (53) Trung tâm Y tế khu vực Lạc Sơn;
- (54) Trung tâm Y tế khu vực Cao Phong;
- (55) Trung tâm Y tế khu vực Lạc Thủy;
- (56) Trung tâm Y tế khu vực Kim Bôi;
- (57) Trung tâm Y tế khu vực Yên Thủy;
- (58) Trung tâm Y tế khu vực Lương Sơn.

(Có Danh sách các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế được đổi tên kèm theo Quyết định này)

5. Biên chế: Biên chế công chức, số lượng người làm việc của Sở Y tế được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, tổng số lượng người làm việc của các cơ quan, tổ

chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.
2. Các quy định pháp luật dẫn chiếu tại văn bản này nếu được điều chỉnh, bổ sung, thay thế thì được thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.
3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Trần Duy Đông

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
TRỰC THUỘC SỞ Y TẾ TỈNH PHÚ THỌ**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)*

STT	TÊN CŨ	TÊN MỚI
1	Hợp nhất Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Thọ, Hòa Bình, Vĩnh Phúc	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Phú Thọ
2	Hợp nhất Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Phú Thọ và Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh Hòa Bình	Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Phú Thọ
3	Hợp nhất Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Phú Thọ, tỉnh Hòa Bình với bộ phận Giám định y khoa thuộc Trung tâm Giám định y khoa - pháp y tỉnh Vĩnh Phúc	Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Phú Thọ
4	Hợp nhất Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ, tỉnh Hòa Bình với bộ phận Pháp y thuộc Trung tâm Giám định y khoa - pháp y tỉnh Vĩnh Phúc	Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ
5	Hợp nhất Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Vĩnh Phúc; bộ phận quỹ bảo trợ trẻ em thuộc Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Hòa Bình và các nhiệm vụ quản lý quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Phú Thọ	Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Phú Thọ
6	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
7	Bệnh viện Sản Nhi (thuộc Sở Y tế tỉnh Phú Thọ)	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ
8	Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Phú Thọ	Bệnh viện Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Phú Thọ
9	Bệnh viện Mắt tỉnh Phú Thọ	Bệnh viện Mắt tỉnh Phú Thọ
10	Bệnh viện Phổi tỉnh Phú Thọ	Bệnh viện Phổi tỉnh Phú Thọ
11	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Phú Thọ	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Phú Thọ
12	Sáp nhập Trung tâm Y tế thị xã Phú Thọ vào Bệnh viện Đa khoa thị xã Phú Thọ	Bệnh viện Đa khoa khu vực Phú Thọ
13	Bệnh viện Xây dựng Việt Trì	Bệnh viện Xây dựng Việt Trì
14	Trung tâm Trợ giúp xã hội và Phục hồi chức năng cho người tâm thần tỉnh	Trung tâm Trợ giúp xã hội Phú Thọ

	Phú Thọ	
15	Trung tâm Y tế thành phố Việt Trì	Trung tâm Y tế khu vực Việt Trì
16	Trung tâm Y tế huyện Tam Nông	Trung tâm Y tế khu vực Tam Nông
17	Trung tâm Y tế huyện Thanh Thủy	Trung tâm Y tế khu vực Thanh Thủy
18	Trung tâm Y tế huyện Thanh Sơn	Trung tâm Y tế khu vực Thanh Sơn
19	Trung tâm Y tế huyện Tân Sơn	Trung tâm Y tế khu vực Tân Sơn
20	Trung tâm Y tế huyện Yên Lập	Trung tâm Y tế khu vực Yên Lập
21	Trung tâm Y tế huyện Cẩm Khê	Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Khê
22	Trung tâm Y tế huyện Thanh Ba	Trung tâm Y tế khu vực Thanh Ba
23	Trung tâm Y tế huyện Hạ Hòa	Trung tâm Y tế khu vực Hạ Hòa
24	Trung tâm Y tế huyện Đoan Hùng	Trung tâm Y tế khu vực Đoan Hùng
25	Trung tâm Y tế huyện Phù Ninh	Trung tâm Y tế khu vực Phù Ninh
26	Trung tâm Y tế huyện Lâm Thao	Trung tâm Y tế khu vực Lâm Thao
27	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc	Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Phúc
28	Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên	Bệnh viện Đa khoa Phúc Yên
29	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Vĩnh Phúc	Bệnh viện Sản Nhi Vĩnh Phúc
30	Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Vĩnh Phúc	Bệnh viện Y Dược cổ truyền Vĩnh Phúc
31	Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Vĩnh Phúc	Bệnh viện Phục hồi chức năng Vĩnh Phúc
32	Bệnh viện Giao thông vận tải Vĩnh Phúc	Bệnh viện Giao thông Vĩnh Phúc
33	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc	Bệnh viện Tâm thần Vĩnh Phúc
34	Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Vĩnh Phúc	Trung tâm Công tác xã hội Vĩnh Phúc
35	Trung tâm Nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc	Trung tâm Nuôi dưỡng và phục hồi chức năng người tâm thần Vĩnh Phúc
36	Trung tâm Y tế thành phố Vĩnh Yên	Trung tâm Y tế khu vực Vĩnh Yên
37	Trung tâm Y tế thành phố Phúc Yên	Trung tâm Y tế khu vực Phúc Yên
38	Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Tường	Trung tâm Y tế khu vực Vĩnh Tường
39	Trung tâm Y tế huyện Yên Lạc	Trung tâm Y tế khu vực Yên Lạc
40	Trung tâm Y tế huyện Bình Xuyên	Trung tâm Y tế khu vực Bình Xuyên
41	Trung tâm Y tế huyện Tam Đảo	Trung tâm Y tế khu vực Tam Đảo
42	Trung tâm Y tế huyện Tam Dương	Trung tâm Y tế khu vực Tam Dương
43	Trung tâm Y tế huyện Sông Lô	Trung tâm Y tế khu vực Sông Lô
44	Trung tâm Y tế huyện Lập Thạch	Trung tâm Y tế khu vực Lập Thạch
45	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình	Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình
46	Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Hòa Bình	Bệnh viện Y học cổ truyền Hòa Bình
47	Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ bảo	Trung tâm Công tác xã hội Hòa Bình

	trợ trẻ em tỉnh Hòa Bình	
48	Trường Trung cấp Y tế Hòa Bình	Trường Trung cấp Y tế Hòa Bình
49	Trung tâm Y tế thành phố Hòa Bình	Trung tâm Y tế khu vực Hòa Bình
50	Trung tâm Y tế huyện Tân Lạc	Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc
51	Trung tâm Y tế huyện Đà Bắc	Trung tâm Y tế khu vực Đà Bắc
52	Trung tâm Y tế huyện Mai Châu	Trung tâm Y tế khu vực Mai Châu
53	Trung tâm Y tế huyện Lạc Sơn	Trung tâm Y tế khu vực Lạc Sơn
54	Trung tâm Y tế huyện Cao Phong	Trung tâm Y tế khu vực Cao Phong
55	Trung tâm Y tế huyện Lạc Thủy	Trung tâm Y tế khu vực Lạc Thủy
56	Trung tâm Y tế huyện Kim Bôi	Trung tâm Y tế khu vực Kim Bôi
57	Trung tâm Y tế huyện Yên Thủy	Trung tâm Y tế khu vực Yên Thủy
58	Trung tâm Y tế huyện Lương Sơn	Trung tâm Y tế khu vực Lương Sơn
